

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 26-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Nam

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vũ Đình Mạnh và ông Vũ Mạnh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị May— Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Thế H, sinh năm 1996 tại xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn S, xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân L và con bà Phạm Thị C;

Tiền án:

- Bản án số 105 ngày 07/7/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 33 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (hành vi xảy ra vào các ngày 18/8/2014, 26/8/2014, 27/8/2014, 28/8/2014, 29/8/2014, 11/9/2014, 08/11/2014, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 28.951.500 đồng). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2017.

- Bản án số 38 ngày 25/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (hành vi xảy ra ngày 15/10/2018, trị giá tài sản chiếm đoạt 2.730.000 đồng), áp dụng tình tiết tăng nặng *tái phạm*. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù 18/10/2019, chưa thi hành phần bồi thường dân sự.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang từ ngày 07/12/2021 đến ngày 15/12/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phạm Văn Đ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Phạm Tuấn D, sinh năm 1973; Nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thế H là bạn quen biết với đối tượng tên H1 và M (không xác định được nhân thân, lai lịch). Tối ngày 06/12/2021, H đi xe taxi từ nhà ở thôn S, xã A, huyện T, tỉnh Hải Dương đến huyện B, tỉnh Hải Dương chơi và nghỉ qua đêm tại Nhà nghỉ ở huyện B (không xác định được tên và địa chỉ). Đến khoảng 12 giờ ngày 07/12/2021, H đi chơi trên địa bàn huyện B thì gặp H1 nên H và H1 đi chơi cùng nhau. Cùng thời điểm này, M gọi điện cho H1 rủ H và H1 đi ăn trưa tại quán Lẩu nướng 94 BBQ ở thôn P, xã T, huyện B. Trong lúc ngồi ăn uống, M đặt vấn đề với H và H1 vận chuyển pháo nổ cho M đến khu vực Công ty Môi trường xanh M thuộc khu I, thị trấn K, huyện B cho người có tên là H2 có số điện thoại 0343.065.xxx và hứa sẽ trả công cho 2 người, H và H1 đồng ý. M đưa trước cho H 1.000.000 đồng (gồm 10 tờ Polime mệnh giá 100.000 đồng) và hứa sau khi giao pháo xong, M sẽ trả tiếp cho H1 4.000.000 đồng, H 8.500.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, M nói với H và H1 hiện pháo đang để ở Phòng 305 của nhà nghỉ V, có địa chỉ tại thôn P, xã H, huyện B, đồng thời đưa chìa khóa Phòng 305 cho H. H và H1 thuê taxi (không xác định được BKS và người điều khiển) đến nhà nghỉ V rồi lên Phòng 305, thấy trong phòng để sẵn một túi bằng vải nhựa bạt màu xanh, H1 và H mở ra kiểm tra thấy bên trong có chứa các quả pháo nổ màu đỏ. Sau khi xác định đúng là số pháo do M thuê vận chuyển, H gọi và thuê xe taxi BKS 34A-318.xx của anh Phạm Tuấn D, sinh năm 1973, ở thôn B, xã T, huyện B chở đến địa điểm như M đã hẹn. H xách túi pháo từ trên Phòng 305 của nhà nghỉ V để lên ghế phía sau, H ngồi ở ghế phụ, H1 ngồi ghế sau cạnh túi pháo. H bảo anh D chở đến khu vực Công ty Môi trường xanh M ở khu I, thị trấn K, huyện B, anh D không biết túi xách H và H1 mang lên xe là pháo nổ nên đồng ý chở. Trên đường đi, H1 xuống xe vào nhà nghỉ T thuộc xã T, huyện B có việc trước, còn H một mình mang pháo đến điểm hẹn để giao. Khi gần đến nơi, H sử dụng điện thoại của mình gắn sim số 0326.143.xxx gọi đến số 0343.065.xxx hỏi H2 ở đâu để H giao pháo, H2 nói đang gần đến điểm hẹn, H cứ mang pháo đến. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, trong lúc H đợi H2 ở đường vào khu I thị trấn K, gần cổng Công ty Môi trường xanh M thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phối hợp với Công an thị trấn Kẻ Sặt phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ: 01 túi nhựa bạt có kích thước (58 x 43 x 19)cm, hình hộp chữ nhật màu xanh bên trong đựng 108 quả pháo nổ màu đỏ hình trụ tròn kích thước (3,5x10)cm/quả, 09 quả pháo nổ màu

đỏ hình trụ tròn kích thước (09x15)cm/quả, trên đầu mỗi quả pháo đều gắn dây dẫn màu trắng có gắn keo dính cố định; 01 túi bóng đen bị rách và số tiền 1.030.000 đồng. Quản lý của H 01 điện thoại nhãn hiệu Readme C2 màu đen lắp sim 0326.143.xxx.

Kết luận giám định số 8916/C09-P2 ngày 08/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tất cả mẫu vật thu giữ của Phạm Thế H gửi đến giám định đều là pháo nổ, tổng khối lượng pháo là 11 kg. H lại đối tượng giám định 10,4kg pháo được đựng trong 01 thùng giấy bìa carton niêm phong bằng các chữ ký.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS ngày 14-01-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Phạm Thế H về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm 1 khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định VKSND huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã nêu là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

- Người bào chữa cho bị cáo xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo theo điểm 1 khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ; nhất trí với quan điểm luận tội vị đại diện Viện kiểm sát trình bày tại phiên tòa; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh bị cáo là người khuyết tật nặng, cho bị cáo được hưởng mức án 24 tháng tù, tạo cơ hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt.

- Đại diện VKSND huyện Bình Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm 1 khoản 2 Điều 191; điểm s, p khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Về tội danh: đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Thế H phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Về hình phạt chính: đề nghị xử phạt bị cáo từ 2 năm 3 tháng đến 2 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/12/2021. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải nhựa màu xanh có kích thước (58 x 43 x 19)cm và 01 túi nilon màu đen; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Readme C2 màu đen lắp sim 0326.143.xxx; tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000^d (một triệu đồng); trả lại bị cáo Phạm Thế H số tiền 30.000^d (ba mươi nghìn đồng). Về án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 07/12/2021 tại Khu I, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương, Phạm Thế H có hành vi vận chuyển trái phép 11 kg pháo nổ, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phối hợp với Công an thị trấn Kẽ Sắt phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vận chuyển pháo nổ - hàng hóa mà Nhà nước cấm vận chuyển là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý; pháo nổ mà bị cáo vận chuyển có khối lượng 11 kg, mục đích không nhằm buôn bán, sản xuất ra pháo nổ hoặc hàng cấm khác, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên với hành vi bị cáo đã thực hiện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội Vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung tăng nặng “tái phạm nguy hiểm” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; là người khuyết tật nặng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, p khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người khuyết tật nặng, không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án này còn có đối tượng tên M thuê bị cáo vận chuyển pháo, đối tượng tên H1 đi cùng với bị cáo, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ để xử lý; Đối với đối tượng tên H2 có số điện thoại 0343.065.xxx, qua xác minh là số của anh Phạm Minh K, sinh năm 1996, ở thị trấn

K, huyện B, anh K làm mất điện thoại kèm số sim nêu trên từ khoảng tháng 11/2021, anh K không quen biết ai có tên như bị cáo H khai; anh Phạm Tuấn D là lái xe taxi không biết việc bị cáo thuê xe để vận chuyển pháo nổ nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 10,4 kg pháo nổ được đựng trong thùng giấy bìa carton là mẫu vật hoàn lại sau giám định, ngày 06/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đã thành lập hội đồng và tiêu hủy theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với 01 túi vải nhựa màu xanh có kích thước (58 x43x19)cm; 01 túi nilon màu đen bị rách là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2 màu đen lắp sim 0326.143.xxx thuộc quyền sở hữu của bị cáo H, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 1.030.000 đồng Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo, trong đó có 1.000.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước; số tiền còn lại 30.000 đồng là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Thế H bị kết án nhưng bị cáo là người khuyết tật nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm 1 khoản 2 Điều 191; điểm s, p khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thế H phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Thế H 27 (*hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/12/2021.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải nhựa màu xanh có kích thước (58 x43x19)cm và 01 túi nilon màu đen.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C2 màu đen lắp sim 0326.143.xxx.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000^d (một triệu đồng);

Trả lại bị cáo Phạm Thế H số tiền 30.000^d (ba mươi nghìn đồng).

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Thế H.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang;
- CQCSĐT – CA huyện Bình Giang;
- CCTHADS huyện Bình Giang;
- CQ THAHS huyện Bình Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thanh Nam